

Số: 09/2025/BC-HTNV-PHFM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

**BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ
(Bán niên Năm 2025)**

(Báo cáo theo mẫu tại Phụ lục XXV ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Thông tin về quỹ

a) Tên của quỹ: QUỸ ĐẦU TƯ CHỌN LỌC PHÚ HƯNG VIỆT NAM (PHVSF)

Loại hình: Quỹ mở

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ:

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là hướng đến việc gia tăng ổn định giá trị tài sản cho Nhà đầu tư trong trung và dài hạn. Phần lớn đầu tư của Quỹ sẽ được tập trung vào các loại chứng khoán đang và sẽ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam, bao gồm chứng khoán của các công ty đang niêm yết trên thị trường, các loại trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp đã niêm yết.

c) Thời hạn hoạt động của quỹ: không thời hạn.

d) Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): không có.

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

- Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận cho Nhà đầu tư nếu:
 - Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
 - Quỹ đã trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại Điều lệ Quỹ;
 - Ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
- Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại của Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận của Quỹ được thực hiện trên cơ sở đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ và phải được Đại hội Nhà đầu tư hoặc Ban đại diện Quỹ (nếu được ủy quyền) chấp thuận.
- Hình thức phân chia lợi nhuận có thể bằng tiền hoặc bằng Chứng chỉ Quỹ.

f) Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành (tại thời điểm 30/06/2025): 14.460.088,05 chứng chỉ quỹ.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ quỹ trong kỳ báo cáo: không có.

h) Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2024 của PHVSF bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Đại hội đã thông qua các nội dung sau:

- + Báo cáo hoạt động năm 2024 và Kế hoạch đầu năm 2025;
- + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
- + Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2024;
- + Tổng mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025 không vượt quá 50.000.000 VND;
- + Thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2025.

i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 06 năm 2025, Công ty cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng đã tuân thủ theo quy định hướng dẫn về hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ.

Chi tiết tại mục 4, Báo cáo về hoạt động giám sát của Ngân hàng giám sát.

2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của Quỹ tại thời điểm 30/06 của 3 năm gần nhất (nếu có), cụ thể:

- Danh mục đầu tư của Quỹ phân bố theo ngành, lĩnh vực và loại sản phẩm (cổ phiếu, trái phiếu...) (không nêu chi tiết cả danh mục theo mã chứng khoán):

STT	Chỉ tiêu	30/06/2025 (%)	30/06/2024 (%)	30/06/2023 (%)
1	Danh mục cổ phiếu	89,54	87,87	68,66
2	Tiền và tương đương tiền	5,01	6,97	31,01
3	Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ ba (03) tháng trở lên	4,56	4,31	-
4	Tài sản khác	0,89	0,85	0,33
	Tổng cộng	100,00	100,00	100,00

- Danh mục đầu tư chứng khoán niêm yết phân bổ theo ngành:

STT	Ngành	30/06/2025 (%)	30/06/2024 (%)	30/06/2023 (%)
1	Ngân hàng	42,66	29,10	34,86
2	Công nghiệp	12,71	15,38	11,63
3	Hàng tiêu dùng	7,57	12,63	5,96
4	Nguyên vật liệu	6,49	8,85	6,83

5	Bất động sản	5,53	7,43	17,57
6	Công nghệ thông tin	4,42	6,72	-
7	Năng lượng	2,91	6,69	12,91
8	Dịch vụ tiêu dùng	3,93	5,84	-
9	Tài chính	7,01	5,76	7,16
10	Tiện ích	6,77	1,60	-
11	Tiện ích Cộng đồng	-	-	3,08
	Tổng cộng	100,00	100,00	100,00

- Giá trị tài sản ròng của quỹ; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ; số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất/thấp nhất trong kỳ báo cáo:

STT	Chỉ tiêu	30/06/2025	30/06/2024	30/06/2023
1	Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VND)	174.166.388.292	182.929.572.014	106.044.285.366
2	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	12.044,63	12.096,99	10.470,05
3	Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành (CCQ)	14.460.088,05	15.121.912,07	10.128.346,97
4	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ báo cáo (VND)	12.393,00	12.617,99	10.588,66
5	Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VND)	9.916,43	10.685,66	9.980,46

- Tổng lợi nhuận của quỹ, nêu chi tiết phần lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn) và phần lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cả tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...) (giá trị thu nhập):

STT	Chỉ tiêu	Từ 01/01/2025 đến 30/06/2025 (VND)
1	Lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn)	588.826.222
2	Lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, chứng chỉ tiền gửi, lãi suất tiền gửi)	1.831.568.975
3	Lợi nhuận/ (lỗ) thu được từ bán cổ phiếu	(2.715.329.372)
4	Tổng chi phí	2.157.785.744
	Tổng lợi nhuận của Quỹ	(2.452.719.919)

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo, kể cả trong trường hợp chi trả bằng tiền mặt hoặc chi trả bằng đơn vị quỹ; Thời điểm phân chia lợi nhuận; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: Trong bán niên 2025, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

- Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động của quỹ (chỉ tính tại thời điểm cuối năm tài chính):

Chỉ tiêu	30/06/2025
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ	2,52 (%)

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục (chỉ tính tại thời điểm cuối năm tài chính);

Chỉ tiêu	30/06/2025
Tốc độ vòng quay danh mục	162,76 (%)

- Thông tin về các khoản vay nợ, các hạng mục thanh toán trả sau của công ty đầu tư chứng khoán (nếu có), các giao dịch repo/reverse repo: Không có.

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của Quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

Tính tới ngày lập báo cáo	Tổng lợi nhuận bình quân (VND)
(i) Trong thời hạn 12 tháng (01 năm)	(610,231,150)
(ii) Trong thời hạn 36 tháng (03 năm)	N/A
(iii) Trong thời hạn 60 tháng (05 năm)	N/A

(i) Trong thời hạn 12 tháng (01 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 1 năm); hoặc

(ii) Trong thời hạn 36 tháng (03 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ/công ty đầu tư chứng khoán tới ngày báo cáo nếu quỹ/công ty đầu tư chứng khoán hoạt động dưới 3 năm); hoặc

(iii) Trong thời hạn 60 tháng (05 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ/công ty đầu tư chứng khoán tới ngày báo cáo nếu quỹ/công ty đầu tư chứng khoán hoạt động dưới 05 năm).

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác;
- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập.

d) Báo cáo phải nêu rõ khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho NĐT.

3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty Quản lý quỹ phải bao gồm các nội dung sau:

- a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ: không thay đổi.
- b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư (thuyết minh này chỉ cần thiết tại báo cáo hàng năm của quỹ).
- c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): Quỹ không có danh mục tham chiếu cụ thể.
- d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian 05 năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bằng đồ thị): không có.
- e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo. Trường hợp có sự khác biệt giữa chiến lược, chiến thuật đầu tư thực hiện trong kỳ so với chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, thì phải bổ sung thuyết minh và đánh giá ưu, nhược điểm của chiến lược, chiến thuật đầu tư đã thực hiện trong kỳ:

Quỹ ra quyết định đầu tư dựa trên mức tăng trưởng, tiềm năng tăng giá của cổ phiếu so với giá trị hiện tại của cổ phiếu đó. Việc phân bổ tài sản đầu tư và cơ cấu tỷ trọng danh mục đầu tư phù hợp với quy định đã công bố tại Bản cáo bạch và Điều lệ Quỹ.

- f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ năm liền kề năm báo cáo:

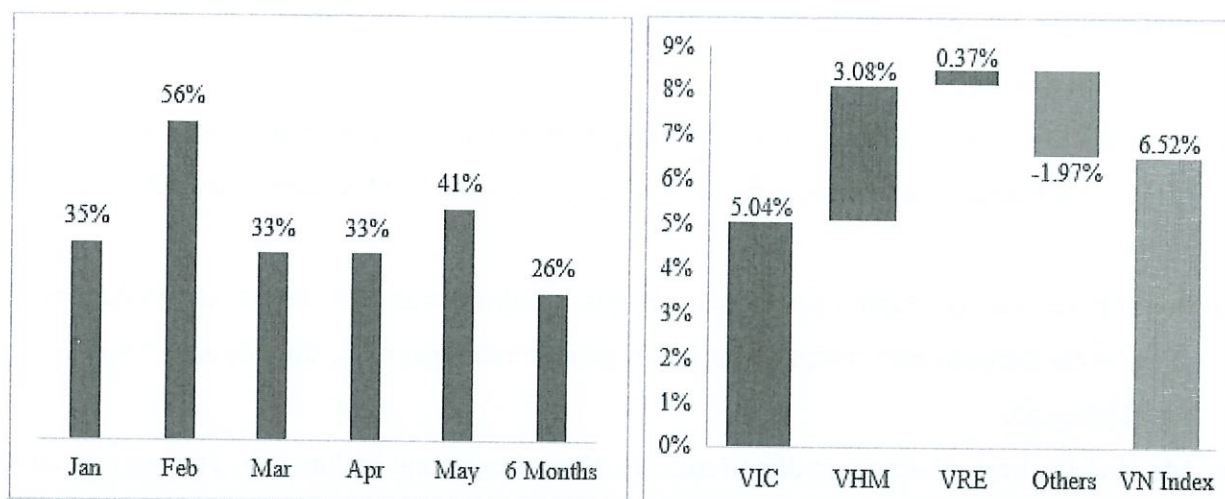
So với cuối năm 2024, quỹ đã thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư nhằm nắm bắt xu hướng biến động của thị trường.

Về cơ cấu tài sản theo ngành (theo phân loại của GICS bậc 2), nhìn chung danh mục đầu tư của quỹ năm nay có sự tập trung vào 10 ngành nghề chính, Quỹ đã tăng tỷ trọng ngành Ngân hàng, Tài chính, Tiện ích, Dầu khí; Quỹ giảm tỷ trọng các ngành Công nghiệp, Bất động sản, Công nghệ, Nguyên vật liệu, Hàng tiêu dùng và Dịch vụ tiêu dùng.

- g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất:

Kết quả tính đến 30/06/2025, NAV/ccq của PHVSF giảm 1.42% so với 31/12/2024. Nguyên nhân là do độ rộng của thị trường chưa đủ. Mức tăng chủ yếu tập trung vào một số ít cổ phiếu, trong khi sự luân chuyển giữa các mã diễn ra rất nhanh. Như có thể thấy ở biểu đồ bên trái, mặc dù 1/3 số cổ phiếu chúng tôi theo dõi có diễn biến tốt hơn thị trường trong hầu hết các tháng, nhưng chỉ 26% số cổ phiếu có thể mang lại lợi suất cao hơn chỉ số trong vòng sáu tháng. Độ khó trong việc lựa chọn cổ phiếu trên thị trường đã tăng lên đáng kể. Biểu đồ bên phải cho thấy một hiện tượng bất thường: nếu không có sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu liên quan đến Vingroup, chỉ số có thể đã không thể vượt mốc 1.300. Điều này lý giải vì sao đồng nội tệ suy yếu, nhưng chỉ số vẫn tăng trong quý

2/2025. Bên cạnh đó, Quỹ chỉ phân bổ một tỷ trọng nhỏ vào công ty liên kết của Vingroup.



- h) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chips, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap).

Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/06/2025, VN-Index đóng cửa ở mức 1.376,07 điểm, tăng 8,6% so với đầu năm và vượt trội so với phần lớn các thị trường trong khu vực. Thanh khoản bình quân trên sàn HOSE đạt 17.129 tỷ đồng/phiên, tăng 26,3% so với nửa cuối năm 2024, cho thấy dòng tiền đầu cơ, đặc biệt từ nhà đầu tư cá nhân, đang quay trở lại mạnh mẽ. Ngược lại, HNX-Index kết phiên ở mức 229,22 điểm, giảm nhẹ 0,8%, trong khi UpCOM Index đạt 100,84 điểm, tăng 6,1% so với đầu năm. Dù vậy, thanh khoản trên cả hai sàn vẫn ghi nhận diễn biến tích cực: HNX đạt trung bình 646 tỷ đồng/phiên và UpCOM đạt 1.111 tỷ đồng/phiên, tương ứng mức thay đổi -4,2% và +20,4% so với nửa cuối năm 2024.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, GDP Việt Nam tăng 7,52% YoY, vượt dự báo và đạt mức cao nhất kể từ 2011 nhờ sản xuất, xây dựng, vận tải, lưu trú phục hồi mạnh; tiêu dùng và đầu tư duy trì tích cực, lạm phát ổn định ở 3,27% YoY. Xuất nhập khẩu tăng lần lượt 14,5% và 17,9% YoY, trong đó xuất khẩu sang Mỹ duy trì mức tăng trên 30% bốn tháng liên tiếp nhờ đẩy hàng trước thuế. Vốn FDI giải ngân đạt đỉnh 5 năm, vốn đăng ký tăng hơn 30%, đầu tư công cũng tăng tốc nhờ giải ngân tốt. Tháng 6, doanh thu bán lẻ đạt 570,2 nghìn tỷ VND, tăng 8,3% YoY nhưng giảm nhẹ MoM do ảnh hưởng ban đầu của quy định mới buộc khoảng 37.000 hộ kinh doanh từ 1/6 chuyển từ thuế khoán sang kê khai thực tế, áp dụng hóa đơn điện tử và POS. Doanh thu hàng hóa tăng chậm lại ở mức 6,7% YoY, F&B và lưu trú giảm còn 14,1% YoY, chiếm 12,3% tổng bán lẻ; lũy kế 6 tháng, bán lẻ tăng 9,3% YoY, tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng. Ngoài ra, ngày 2/7/2025, Tổng thống Donald Trump công bố Mỹ và Việt Nam đã đạt thỏa thuận thương mại: Mỹ áp thuế 20% lên hàng nhập khẩu trực tiếp từ Việt Nam, 40% cho hàng trung chuyển, đổi lại hàng Mỹ xuất sang Việt Nam được hưởng thuế 0%. Thỏa thuận này giúp làm rõ triển vọng thương mại song phương, giảm bất định

khi Việt Nam nhiều khả năng là quốc gia thứ hai đạt thỏa thuận thương mại riêng với Mỹ và giảm được thuế đối ứng so với mức 46% trước đây. Tuy nhiên, định nghĩa “hàng trung chuyển” vẫn chưa rõ, tiềm ẩn rủi ro khi Việt Nam phụ thuộc nhập khẩu nguyên liệu, đặc biệt từ Trung Quốc, cho sản xuất xuất khẩu.

i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách): không có.

k) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: không có.

Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan (nếu có): không có.

l) Các thông tin khác (nếu có): không có.

4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

Ngân hàng giám sát phải đưa ra ý kiến về sự tuân thủ quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch của Công ty Quản lý quỹ trong quá trình vận hành và quản lý quỹ đối với các nội dung sau:

Với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025, PHVSF đã hoạt động và được quản lý với các nội dung dưới đây:

- a) Thuyết minh về việc thay đổi ngân hàng giám sát (nếu có): từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 Quỹ không thay đổi Ngân hàng Giám sát.
- b) Việc lưu ký tài sản của quỹ: Quỹ PHVSF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- c) Việc đầu tư tuân thủ các hạn chế về đầu tư, hạn chế về vay theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: Trong quá trình giám sát hoạt động đầu tư và các giao dịch tài sản của Quỹ PHVSF đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch và văn bản pháp luật liên quan.
- d) Việc xác định giá trị tài sản ròng theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ PHVSF đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- e) Việc phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ, mua lại chứng chỉ quỹ theo quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch: phù hợp theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- f) Trong giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 30 tháng 06 năm 2025, Quỹ PHVSF không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.
- g) Hoạt động khác:

- Ngày 28/02/2025, cuộc họp Ban Đại diện Quỹ định kỳ được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đã thông qua việc tổ chức Đại Hội Nhà Đầu Tư Quỹ PHVSF năm 2025 bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và Báo cáo hoạt động năm 2024.
- Ngày 25/04/2025, PHFM đã thực hiện kiểm phiếu cho Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 của PHVSF bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Đại hội đã thông qua các nội dung sau:
 - + Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch đầu tư năm 2025;
 - + Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
 - + Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2024;
 - + Tổng mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ năm 2025 không vượt quá 50.000.000 VND;
 - + Thông qua việc ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2025.
- Ngày 17/06/2025, Cuộc họp Ban Đại diện quỹ định kỳ quý 2 năm 2025 được tổ chức bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và được kiểm phiếu tại văn phòng CTCP QLQ Phú Hưng đã thông qua các nội dung sau:
 - + Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là tổ chức kiểm toán thực hiện soát xét bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 của Quỹ PHVSF;
 - + Thông qua việc Ban Đại Diện Quỹ PHVST không nhận thù lao năm 2025;
 - + Thông qua Báo cáo hoạt động Quý 1 năm 2025 và định hướng đầu tư năm 2025 của Quỹ PHVSF.

5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

Công ty quản lý quỹ phải lập báo cáo đánh giá chất lượng dịch vụ cung cấp bởi các tổ chức khác (bên nhận ủy quyền), như dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ xác định giá trị tài sản ròng... với các nội dung sau:

- a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến 30/06/2025 (VND)	Tỷ lệ so với lợi nhuận (%)	Tỷ lệ so với thu nhập (%)	Tỷ lệ so với tổng chi phí hoạt động của Quỹ (%)
1	Chi phí dịch vụ quản trị Quỹ	99.000.000	(4,04)	(33,57)	5,69
2	Chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	79.200.000	(3,23)	(26,85)	4,55

- b) Việc đăng ký sở hữu tài sản (đối với trường hợp công ty đầu tư chứng khoán bất động sản): không

áp dụng.

- c) Các ảnh hưởng (nếu có) của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có.
- d) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ):

STT	Chỉ tiêu	Từ ngày 01/01/2025 đến 30/06/2025 (VND)
1	Chi phí dịch vụ quản trị Quỹ	99.000.000
2	Chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng	79.200.000
	Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền của Quỹ	178.200.000

- e) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

Đánh giá dịch vụ quản trị quỹ: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ quy định hiện hành. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại BIDV Nam Kỳ Khởi Nghĩa thực hiện dịch vụ an toàn, ổn định, đáp ứng nhu cầu nghiệp vụ quản trị Quỹ.

Đánh giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đã thực hiện các dịch vụ được ủy quyền thận trọng, an toàn, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Quỹ. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại VSD thực hiện dịch vụ an toàn, ổn định; hệ thống quản lý quỹ mở VSD.FUND của VSD có các tính năng đáp ứng tốt các nhu cầu dịch vụ đại lý chuyển nhượng. VSD duy trì nhân sự thực hiện dịch vụ có trình độ chuyên môn phù hợp, có kinh nghiệm trong việc quản lý đăng ký cổ đông của các tổ chức phát hành có chứng khoán đăng ký tại VSD, đáp ứng được các yêu cầu về dịch vụ ủy quyền. VSD có hệ thống máy chủ, hệ thống dự phòng, cách thức sao lưu dữ liệu hàng ngày và có phương án dự phòng dữ liệu đảm bảo tính liên tục, sự an toàn trong việc cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho PHFM.

Trên đây là nội dung báo cáo về tổng kết hoạt động quản lý quỹ trong **Bán niên Năm 2025** tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng.

Kính báo cáo và trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: HTNV

CTCP QUẢN LÝ QUỸ PHÚ HƯNG



